

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Mẫu số 19.
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **240** /PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày **29** tháng **7** năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 12 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
KHU NHÀ Ở PHƯỜNG LONG TRƯỜNG, TP.HỒ CHÍ MINH
(DRAGON VILLAGE)

Kính gửi: Thuế cơ sở 2 Thành phố Hồ Chí Minh.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC

1.1. Mã số hồ sơ thủ tục hành chính: *Theo danh sách đính kèm 12 hồ sơ.*

1.2. Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: ngày 30 tháng 6 năm 2025.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: *Theo danh sách đính kèm 12 hồ sơ.*

2.1. Tên:

2.2. Địa chỉ:

2.3. Số điện thoại liên hệ: Email (nếu có):

2.4. Mã số thuế (nếu có):

2.5. Giấy tờ pháp nhân/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân:

2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: *Theo danh sách đính kèm 12 hồ sơ.*

3.1. Thông tin về đất: theo danh sách đính kèm 12 hồ sơ

3.1.1. Thửa đất số:.....; Tờ bản đồ số:.....

3.1.2. Địa chỉ tại:

3.1.3. Giá đất

- Giá đất theo bảng giá:m²

- Giá đất cụ thể: m²
- Giá trúng đấu giá: m²
- Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất:
- 3.1.4. Diện tích thửa đất:m²
- Diện tích sử dụng chung:m²
- Diện tích sử dụng riêng: m²
- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: m²
- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: m²
- Diện tích đất trong hạn mức: m²
- Diện tích đất ngoài hạn mức: m²
- Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất: m²
- 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.
- 3.1.6. Mục đích sử dụng đất:
- Mục đích sử dụng đất trước khi chuyển mục đích:
- 3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:
 - Ổn định lâu dài ☒
 - Có thời hạn:năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:/...../.....
 - Gia hạn năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:/...../.....
- 3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:/...../.....
- 3.1.9. Hình thức sử dụng đất:
- 3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:..

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất: Theo danh sách đính kèm 12 hồ sơ

- 3.2.1. Loại nhà ở, công trình: Nhà ở liên kế; cấp hạng nhà ở, công trình:
- 3.2.2. Diện tích xây dựng: m²
- 3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: m² /diện tích sử dụng: m².
- 3.2.4. Diện tích sở hữu chung/riêng: m²
- 3.2.5. Số tầng:..
- 3.2.6. Nguồn gốc:
- 3.2.7. Năm hoàn thành xây dựng:..
- 3.2.8. Thời hạn sở hữu đến:

IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

Đính kèm 12 hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

- Hợp đồng mua bán; Văn bản chuyển nhượng.
- Biên bản bàn giao nhà.
- Biên bản nghiệm thu công trình.
- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Trung tâm Công nghệ Thông tin (để đăng tin);
- Công ty CP BĐS Dragon Village;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 774/2025 *mp*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC ✓

Lê Thành Phương

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH 12 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
THUỘC KHU NHÀ Ở TẠI PHƯỜNG PHÚ HỮU, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, NAY LÀ PHƯỜNG LONG TRƯỜNG, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(đính kèm Phiếu chuyển số 240/PC TT-VPĐK-ĐK ngày 29/7/25 của Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố)

STT	Số Biên nhận	Họ tên chủ sở hữu	Số thửa đất	Tờ bản đồ số	Địa chỉ theo quyết định cấp sổ nhà	Diện tích đất (m ²)	Diện tích xây dựng (m ²)	Kết cấu	Năm hoàn công	Số tầng/tên đường/vị trí	Loại tài sản
1	792686612025000774	Ông: NGUYỄN QUỐC DŨNG Sinh năm: 1953, CCCD số: 080053000615 Bà: VÕ THỊ NHÀN Sinh năm: 1955, CCCD số: 080155001168	1118	102 Tờ cũ: 48	Số 51 đường C5, Khu nhà ở tại phường Long Trường, Tp. Hồ Chí Minh	161,2	60,3	Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT	2021	3 tầng, Vị trí 2, hẻm nhựa, đường Nguyễn Thị Tư (trơn đường), có khoảng cách lớn hơn 100m.	Nhà liên kế
2	792686612025000775	Ông: ĐINH THÁI HOÀNG Sinh năm: 1976, CCCD số: 079076037372 Bà: BUI THỊ TRÚC MỸ Sinh năm: 1976, CCCD số: 083176009816	1014	102 Tờ cũ: 48	Số 46 đường D, Khu nhà ở tại phường Long Trường, Tp. Hồ Chí Minh	105	70	Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT	2021	3 tầng, Vị trí 2, hẻm nhựa, đường Nguyễn Thị Tư (trơn đường), có khoảng cách lớn hơn 100m.	Nhà liên kế
3	792686612025000776	Ông: TRẦN VĂN BẢY Sinh năm: 1975, CCCD số: 040075000166 Bà: VŨ THỊ LÊ Sinh năm: 1979, CCCD số: 038179018602	1024	102 Tờ cũ: 48	Số 71 đường D, Khu nhà ở tại phường Long Trường, Tp. Hồ Chí Minh	105	70	Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT	2021	3 tầng, Vị trí 2, hẻm nhựa, đường Nguyễn Thị Tư (trơn đường), có khoảng cách lớn hơn 100m.	Nhà liên kế
4	792686612025000777	Ông: ĐO XUÂN ĐẠI Sinh năm: 1994, CCCD số: 038094008500	183	103 Tờ cũ: 49	Số 23 đường C8, Khu nhà ở tại phường Long Trường, Tp. Hồ Chí Minh	90	55,3	Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT	2021	3 tầng, Vị trí 2, hẻm nhựa, đường Nguyễn Thị Tư (trơn đường), có khoảng cách lớn hơn 100m.	Nhà liên kế
5	792686612025000778	Ông: VŨ ĐỨC HOÀNG Sinh năm: 1979, CCCD số: 033079009886 Bà: VŨ THỊ HUỲNH Sinh năm: 1980, CCCD số: 033180011792	478	102 Tờ cũ: 48	Số 16 đường B4, Khu nhà ở tại phường Long Trường, Tp. Hồ Chí Minh	160	67,8	Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT	2021	3 tầng, Vị trí 2, hẻm nhựa, đường Nguyễn Thị Tư (trơn đường), có khoảng cách lớn hơn 100m.	Nhà liên kế
6	792686612025000779	Bà: THÂN NGỌC BẢO PHƯƠNG Sinh năm: 1989, CCCD số: 079189009179	433	102 Tờ cũ: 48	Số 3 đường B5, Khu nhà ở tại phường Long Trường, Tp. Hồ Chí Minh	90	55,3	Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT	2021	3 tầng, Vị trí 2, hẻm nhựa, đường Nguyễn Thị Tư (trơn đường), có khoảng cách lớn hơn 100m.	Nhà liên kế
7	792686612025000780	Ông: HOÀNG ĐỨC MẠNH Sinh năm: 2002, CCCD số: 001202016193	1152	75 Tờ cũ: 21	Số 1 đường B2, Khu nhà ở tại phường Long Trường, Tp. Hồ Chí Minh	153,4	60,3	Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT	2021	3 tầng, Vị trí 2, hẻm nhựa, đường Nguyễn Thị Tư (trơn đường), có khoảng cách lớn hơn 100m.	Nhà liên kế
8	792686612025000781	Bà: NGUYỄN THỊ TƯỜNG VY Sinh năm: 1974, CCCD số: 052174017768	386	102 Tờ cũ: 48	Số 23 đường D4, Khu nhà ở tại phường Long Trường, Tp. Hồ Chí Minh	105	70	Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT	2021	3 tầng, Vị trí 2, hẻm nhựa, đường Nguyễn Thị Tư (trơn đường), có khoảng cách lớn hơn 100m.	Nhà liên kế

-142

STT	Số Biên nhận	Họ tên chủ sở hữu	Số thửa đất	Tờ bản đồ số	Địa chỉ theo quyết định cấp sổ nhà	Diện tích đất (m ²)	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Kết cấu	Năm hoàn công	Số tầng/ tên đường/ vị trí	Loại tài sản
9	792686612025000782	Ông: NGUYỄN HOÀNG HIẾU Sinh năm: 1998, CCCD số: 077098004072	414	102 Tờ cũ: 48	Số 55 đường D, Khu nhà ở tại phường Long Trường, Tp.Hồ Chí Minh	105	70	225,4	Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT	2021	Vị trí 2, hẻm nhựa, đường Nguyễn Thị Tư (tròn đường), có khoảng cách lớn hơn 100m. 3 tầng.	Nhà liên kế
10	792686612025000783	Ông: NGUYỄN HOÀNG HIẾU Sinh năm: 1998, CCCD số: 077098004072	413	102 Tờ cũ: 48	Số 53 đường D, Khu nhà ở tại phường Long Trường, Tp.Hồ Chí Minh	105	70	225,4	Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT	2021	Vị trí 2, hẻm nhựa, đường Nguyễn Thị Tư (tròn đường), có khoảng cách lớn hơn 100m. 3 tầng.	Nhà liên kế
11	792686612025000784	Ông: NGUYỄN HOÀNG HIẾU Sinh năm: 1998, CCCD số: 077098004072	404	102 Tờ cũ: 48	Số 35 đường D, Khu nhà ở tại phường Long Trường, Tp.Hồ Chí Minh	105	70	225,4	Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT	2021	Vị trí 2, hẻm nhựa, đường Nguyễn Thị Tư (tròn đường), có khoảng cách lớn hơn 100m. 3 tầng.	Nhà liên kế
12	792686612025000785	Ông: VŨ XUÂN THANH Sinh năm: 1987, CCCD số: 030087001062 Bà: BUI THI CUC Sinh năm: 1991, CCCD số: 030191010269	210	74 Tờ cũ: 20	Số 59 đường D7, Khu nhà ở tại phường Long Trường, Tp.Hồ Chí Minh	105	70	225,4	Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT	2021	Vị trí 2, hẻm nhựa, đường Nguyễn Thị Tư (tròn đường), có khoảng cách lớn hơn 100m. 3 tầng.	Nhà liên kế